

Đề thi học kì 1 lớp 2 môn Toán sách Chân trời sáng tạo

TRƯỜNG TH

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I

Năm học: 2021- 2022

Môn: Toán 2 - CTST

Họ tên học sinh :Lớp

Điểm	Lời phê của thầy, cô
	

Phần I: Trắc nghiệm (4 điểm) Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng

Câu 1: Số gồm 7 chục và 8 đơn vị là:

- A. 87
- B. 78**
- C. 88
- D. 80

Câu 2: Số tròn chục lớn nhất có hai chữ số là:

- A. 90**
- B. 98
- C. 99
- D. 100

Câu 3: Cho dãy số: 2; 12; 22,, 52; 62. Hai số điền vào chỗ trống trong dãy là:

A. 32:33

B. 32; 42

C. 42:52

D. 22:32

Câu 4: 5dm = ...cm. Số cần điền vào chỗ chấm là:

A. 5

B. 50

C. 15

D. 10

Câu 5: Nối hai đồng hồ chỉ cùng thời gian vào buổi chiều hoặc buổi tối:



Câu 6: Mai và Hằng gấp sao để trang trí bảng tin của lớp. Bạn Mai gấp được 18 ngôi sao. Bạn Hằng gấp được 19 ngôi sao. Cả hai bạn gấp được:

A, 17 ngôi sao

B, 27 ngôi sao

C. 37 ngôi sao

D. 47 ngôi sao

Câu 7: Ngày 4 tháng 10 là ngày chủ nhật. Sinh nhật Heo Xinh vào ngày 6 tháng 10. Hỏi sinh nhật Heo xinh vào ngày thứ mấy?

A. Thứ hai

B. Thứ ba

C. Thứ tư

D. Thứ năm

Câu 8: Ghi dấu x vào ô trống trước câu trả lời đúng:

- a) Chỉ vẽ được 1 đường thẳng đi qua hai điểm phân biệt.
- b) Chỉ vẽ được 1 đường thẳng đi qua một điểm.
- c) Vẽ được một đường thẳng đi qua ba điểm không thẳng hàng.
- d) Ba điểm thẳng hàng thì cùng nằm trên một đường thẳng.

Phần II: TỰ LUẬN (6 điểm)

Bài 1: Đặt tính rồi tính

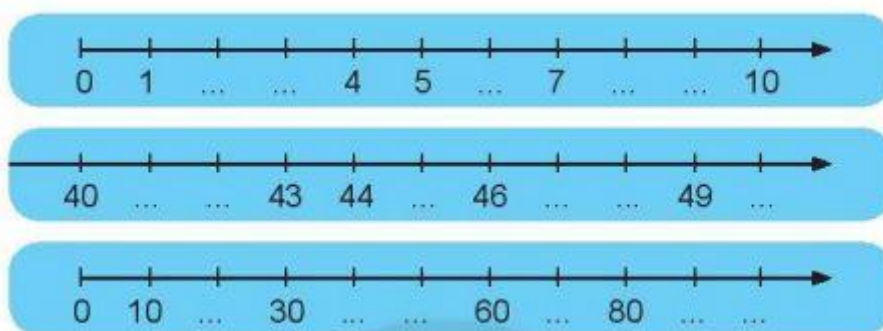
- a. $52 + 29$
- b. $29 + 25$
- c. $89 - 34$
- d. $90 - 36$

Bài 2:

Sắp xếp các số 58; 99; 40; 19; 84 theo thứ tự từ bé đến lớn.

Bài 3:

Quan sát các tia số sau.

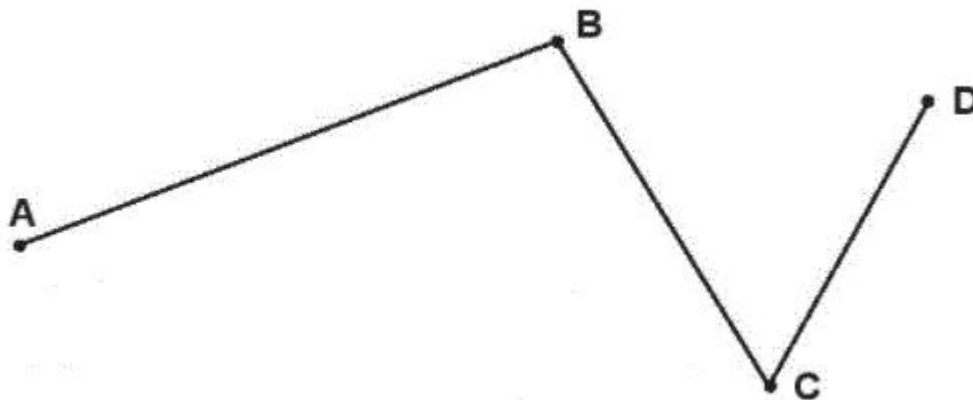


- a) **Viết** số thích hợp vào chỗ chấm ở các tia số trên.
- b) **Khoanh** vào số liền trước của các số **3, 5, 8**.
- c) **Khoanh** vào số liền sau của các số **49, 43, 40**.

Bài 4: Tháng 9, bạn Nhi giành được 56 cái sticker thi đua. Tháng 10, bạn Nhi giành được ít hơn tháng 9 là 8 cái sticker. Hỏi tháng 10 bạn Nhi giành được bao nhiêu cái sticker?

Bài 5:

a) Đo rồi viết vào chỗ chấm.



Đường gấp khúc **ABCD** gồm đoạn thẳng.

Đoạn thẳng **AB** dài

Đoạn thẳng **BC** dài

Đoạn thẳng **CD** dài

b) Tính độ dài đường gấp khúc **ABCD**.

.....

Đáp án

I. Trắc nghiệm

Câu 1

B. 78

Câu 2

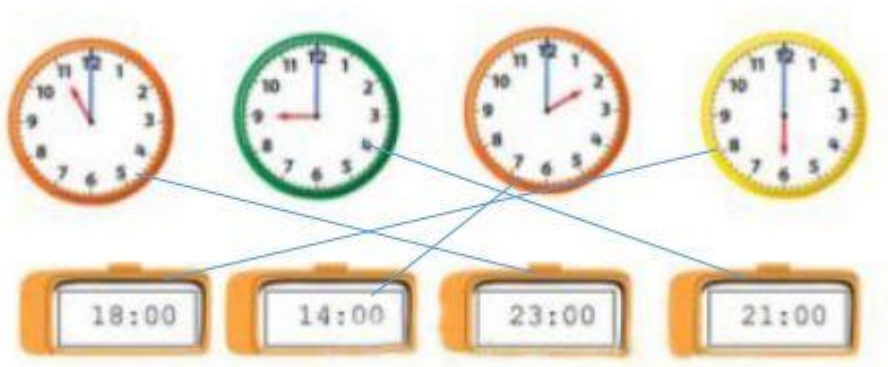
A. 90

Câu 3

B. 32; 42

Câu 4

B. 50

Câu 5**Câu 6****C. 37 ngôi sao****Câu 7****B. Thứ ba****Câu 8**

a) Đ.

b) S

c) S

d) Đ

**II. Tự luận****Bài 1: Đặt tính rồi tính**

a. $52 + 29 = 81$

b. $29 + 25 = 54$

c. $89 - 34 = 55$

d. $90 - 36 = 54$

Bài 2:

19, 40, 58, 84, 99

Bài 3:**Đáp án**

b) Số liền trước của số 3 là số 2.

Số liền trước của số 5 là số 4.

Số liền trước của số 8 là số 7.

c) Số liền sau của số 49 là 50

Số liền sau của số 43 là 44

Số liền sau của số 40 là số 41.

Bài 4:

Tháng 10 bạn Nhi giành được số sticker là:

$$56 - 8 = 48 \text{ (sticker)}$$

Đáp số: 48 sticker

Bài 5:

a) Đường gấp khúc **ABCD** gồm **3** đoạn thẳng.

Học sinh tự đo độ dài các đoạn thẳng rồi viết vào chỗ chấm.

b) Độ dài đường gấp khúc $ABCD = \text{Độ dài } AB + \text{độ dài } BC + \text{độ dài } CD.$

Tham khảo: <https://vndoc.com/de-thi-hoc-ki-1-lop2>